

TÍN DỤNG THƯƠNG MẠI VÀ VAY NGÂN HÀNG: BẰNG CHỨNG THỰC NGHIỆM TẠI VIỆT NAM

Ngày nhận: 08/12/2015
Ngày nhận lại: 17/02/2016
Ngày duyệt đăng: 10/10/2016
Mã số: 10-16-48

Vũ Trọng Hiền (*)
Trần Hữu Tuấn (**)

Tóm tắt: Nghiên cứu này xem xét mối quan hệ giữa tín dụng thương mại (TDTM) và vay ngân hàng trong điều kiện khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008-2009 bằng việc sử dụng dữ liệu hàng quý của 104 công ty niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) trong giai đoạn 2007-2014. Kết quả nghiên cứu chỉ ra hiệu ứng thay thế giữa TDTM và vay ngân hàng. Ngoài ra, nghiên cứu cũng cho thấy sự sụt giảm cung và cầu TDTM sau giai đoạn khủng hoảng tài chính.

Từ khóa: Tín dụng thương mại, vay ngân hàng, khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Abstract: This study examines the relationship between trade credit and bank loan during the 2008-2009 global financial crisis by using the quarterly data of 104 firms listed in the HoChiMinh stock exchange. The empirical results show a substitutional effect between trade credit and bank loan. Moreover, there is evidence of a decrease in the supply and demand of trade credit after the financial crisis.

Keywords: Trade credit, bank loan, global financial crisis.

Giới thiệu

TDTM là một hình thức tài trợ quan trọng cho các công ty mà được đề nghị bởi các nhà cung cấp cho các khách hàng của họ. Nguồn cung của TDTM (khoản phải thu) đại diện cho cách thức tăng doanh thu công ty và được xem là một hình thức tài trợ vốn luân chuyển cho các công ty khác. Nguồn cầu của TDTM (khoản phải trả) đại diện cho việc công ty nợ các nhà cung cấp hàng hóa (McMillan và Woodruff, 1999; Marotta, 2005; Lin và Chou, 2015).

Nhìn chung, nhiều nghiên cứu trước đây đã chỉ ra rằng mặc dù lãi suất ẩn của TDTM cao hơn so với lãi suất của tín dụng ngân hàng, TDTM lại được sử dụng rộng rãi do khả năng tiếp cận dễ dàng và thuận tiện hơn so với tín dụng ngân hàng, đặc biệt trong giai đoạn khủng hoảng tài

chính toàn cầu 2008-2009, khi hoạt động tín dụng bị siết chặt. Các quốc gia đang phát triển nói chung và Việt Nam nói riêng thường không có sẵn các kênh tài trợ chính thức như tín dụng ngân hàng hoặc có nhưng việc tiếp cận chúng rất khó khăn. Chính vì vậy, vai trò của TDTM như một hình thức tài trợ không chính thức đã nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu khác nhau trên thế giới trong thời gian gần đây.

Theo tìm hiểu của nhóm tác giả, các nhà nghiên cứu ở Việt Nam hiện nay vẫn chưa dành sự quan tâm đúng mức về mối quan hệ giữa TDTM và vay ngân hàng và có rất ít các bài nghiên cứu đưa ra bằng chứng thực nghiệm về mối quan hệ này (McMillan và Woodruff, 1999; Chou và ctg, 2015). Vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện với mẫu quan